

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Xây dựng và Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động Xây dựng; Lĩnh vực Nhà ở; Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản; Lĩnh vực Quản lý xây dựng công trình xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 409/TTr-SNN ngày 14/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 07 Quy trình nội bộ giải quyết đối với 03 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Xây dựng và Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Có quy trình chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ

Quyết định này hoàn thiện quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, D.50b.

**CHỦ TỊCH**



  
**Hoàng Quốc Khánh**



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SON LA**

*(Kèm theo Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

**Tổng số: 07 Quy trình**

**I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG: 02 TTHC (06 Quy trình)**

**1. TTHC: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng**

**1.1. Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án nhóm A**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 40 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 35 ngày *(TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định)*; 05 ngày *(đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)*.
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày *(Giảm 12.5%)*
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 32 ngày <i>(TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định)</i> - 02 ngày <i>(TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)</i>
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>35 ngày</b>

**1.2. Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án nhóm B**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 25 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 17%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 22 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>25 ngày</b>

**1.3. Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án nhóm C/Báo cáo kinh tế kỹ thuật/điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>15 ngày</b>

## 2. TTHC: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

### 2.1. Trường hợp: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 40 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 30 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 10 ngày (Giảm 25%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 27 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>30 ngày</b>

**2.2. Trường hợp: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình cấp II, III**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 20 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 10 ngày (Giảm 33%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 17 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>20 ngày</b>

**2.3. Trường hợp: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình cấp còn lại (cấp IV)**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày



B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>15 ngày</b>

## II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG: 01 TTHC (01 Quy trình)

### 1. TTHC: Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 14 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 06 ngày (*Giảm 30%*)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi thụ lý, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Ý kiến phân công	½ ngày
		Phòng Quản lý CTTL & NSNT	- Lập kế hoạch kiểm tra thực địa, hồ sơ. - Dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra.	11 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>14 ngày</b>